TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28/01/2022
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Ánh Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Thuận.
2. Ông Cao Tấn Kiệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Kim Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa: ông Bùi Quốc Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 151/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2021 về "***Ly hôn, tranh chấp về nuôi con***" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1981

Trú tại: Số E23/1, khu phố Hiệp H, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Ngô Công H, sinh năm 1967

Trú tại: Số E23/1, khu phố Hiệp H, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 23/3/2021 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh H tự nguyện chung sống vợ chồng năm 1999, có đăng ký kết hôn năm 2017 tại UBND phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, Tây Ninh. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong vấn đề kinh tế gia đình, anh chị ly thân nhiều năm, nay chị nhận thấy hôn nhân không hạnh phúc, chị yêu cầu ly hôn anh H.

Về con chung: Có 03 con tên Ngô Vũ Quỳnh M, sinh năm 2000; Ngô Vũ Bảo M, sinh năm 2005; Ngô Vũ Ngọc M, sinh năm 2018;. Chị yêu cầu được nuôi 02 con tên Bảo M và Ngọc M và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Con tên Quỳnh M đã thành niên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về nợ chung, tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

**** Bị đơn anh Ngô Công H trình bày tại bản tự khai ngày 08/6/2021.***

Về quan hệ hôn nhân: Anh H thống nhất lời trình bày của chị M, anh đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh H trình bày để anh chị tự giải quyết.

Về nợ chung, tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

**** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành phát biểu ý kiến:***

Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chị và anh H tự nguyện chung sống vợ chồng năm 1999, có đăng ký kết hôn năm 2017 tại UBND phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, Tây Ninh. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nay anh chị thuận tình ly hôn. Có 03 con tên Ngô Vũ Quỳnh M, sinh năm 2000; Ngô Vũ Bảo M, sinh năm 2005; Ngô Vũ Ngọc M, sinh năm 2018. Chị M yêu cầu được nuôi 02 con tên Bảo M và Ngọc M và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Con tên Quỳnh M đã thành niên không yêu cầu tòa án giải quyết. Anh H không có ý kiến. Về nợ chung, tài sản chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M đối với anh H, nên đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị M đối với anh H. Có 03 con tên Ngô Vũ Quỳnh M, sinh năm 2000; Ngô Vũ Bảo M, sinh năm 2005; Ngô Vũ Ngọc M, sinh năm 2018. Chị M yêu cầu được nuôi 02 con tên Bảo M và Ngọc M và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Con tên Quỳnh M đã thành niên không yêu cầu tòa án giải quyết. Theo nguyện vọng của chị M và 02 con, cần giao 02 con cho chị M nuôi dưỡng, ghi nhận chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Nợ chung, tài sản chung chị không yêu cầu tòa án giải quyết; Chị M phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Ngô Công H có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị M, anh H là có căn cứ theo quy định tại các Điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân chị M và anh H tự nguyện chung sống vợ chồng năm 1999, có đăng ký kết hôn năm 2017 tại UBND phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, Tây Ninh. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nay anh chị thuận tình ly hôn, nên Hội đồng xét xử nhận thấy tình cảm vợ chồng của anh chị không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị M đối với anh Ngô Công H là có cơ sở.

[2.2] Về con chung: Có 03 con tên Ngô Vũ Quỳnh M, sinh năm 2000; Ngô Vũ Bảo M, sinh năm 2005; Ngô Vũ Ngọc M, sinh năm 2018. Chị M yêu cầu được nuôi 02 con tên Bảo M và Ngọc M và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Con tên Quỳnh M đã thành niên không yêu cầu tòa án giải quyết. Theo nguyện

vọng của chị M và 02 con, anh H không có ý kiến về con chung nên cần giao 02 con tên Bảo M và Ngọc M cho chị M nuôi dưỡng, ghi nhận chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Chị M phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành về việc giải quyết vụ án phù hợp với những nhận định nêu trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị M đối với anh Ngô Công H.

Chị Nguyễn Thị M được ly hôn với anh Ngô Công H.

2. Về con chung: Có 03 con tên Ngô Vũ Quỳnh M, sinh năm 2000; Ngô Vũ Bảo M, sinh năm 2005; Ngô Vũ Ngọc M, sinh năm 2018.

Giao hai con tên Ngô Vũ Bảo M, sinh năm 2005; Ngô Vũ Ngọc M, sinh năm 2018 cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận chị M không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Con tên Ngô Vũ Quỳnh M, sinh năm 2000 đã thành niên không yêu cầu tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0009758 ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị M đã nộp xong án phí.

Án dân sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các đương sự biết được quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX Hòa Thành;
- Chi cục THADS TX Hòa Thành;
- Các đương sự;
- UBND phường Hiệp Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Ánh Nhung